

Số: 31/2023/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 27 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Điều 129, 500, 501, 502. khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 3, 95, 99, 100, 188 Luật Đất đai năm 2013. Án lệ số 04/2016/AL ngày 06/4/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao. Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thụ lý số: 52/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1974;

- **Bị đơn:** Anh Mạc Văn T, sinh năm 1967;

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1969;

2. Chị Vũ Thị Minh N, sinh năm 1993;

3. Anh Vũ Thành C, sinh năm 1996;

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Anh H, chị N, anh C đều do chị Nguyễn Thị Hồng V đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền đều ngày 05/4/2023.

4. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1971;

5. Anh Mạc Văn T, sinh năm 1990;

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

6. Chị Mạc Thủy T1, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Anh T, chị T1 đều do chị Nguyễn Thị C đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền đều ngày 19/5/2023.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 20/02/1995 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 25/01/1997 giữa bên chuyển nhượng là anh Mạc Văn T, chị Nguyễn Thị C với bên nhận chuyển nhượng là chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Xuân H là đã có hiệu lực pháp luật.

Thửa đất đã được chuyển nhượng theo hợp đồng là đất thổ cư thuộc thửa đất số 281, tờ bản đồ số 03, được UBND huyện Lạng Giang cấp Giấy chứng nhận nhận QSD đất số G 410751, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 06258.QSDĐ/... ngày 28/7/1993 mang tên người sử dụng đất là ông Mạc Văn T. Cụ thể các cạnh khuôn viên đất, diện tích chuyển nhượng cho chị V, anh H được thể hiện như sau: Phía bắc giáp Ao thuộc UBND xã Yên Mỹ quản lý, phía đông giáp đường thôn rộng 12m, phía tây giáp thửa đất hộ bà Hoàng Thị N, phía nam giáp thửa đất hộ gia đình anh T, chị C, tổng diện tích 200m².

Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Xuân H có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với khu vực đất đã nhận chuyển nhượng nêu trên (Cụ thể các cạnh khuôn viên đất, diện tích chuyển nhượng cho chị V, anh H được thể hiện như sau: Phía bắc giáp Ao thuộc UBND xã Yên Mỹ quản lý, phía đông giáp đường thôn rộng 12m, phía tây giáp thửa đất hộ bà Hoàng Thị N, phía nam giáp thửa đất hộ gia đình anh T, chị C, tổng diện tích 200m², thuộc thửa đất số 281, tờ bản đồ số 03, được UBND huyện Lạng Giang cấp Giấy chứng nhận nhận QSD đất số G 410751, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 06258.QSDĐ/... ngày 28/7/1993 mang tên người sử dụng đất là ông Mạc Văn T).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị Nguyễn Thị Hồng V chịu cả 3.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Đã thanh toán xong với Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng V chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả chị V 4.850.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005289 ngày 03/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang;

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục T.H.A Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi